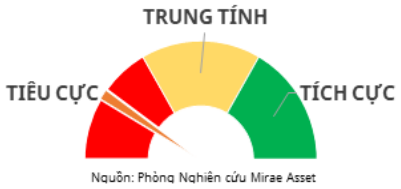
30 Tháng 09, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,768.62	-0.5	-3.5	6.4
HNX	271.64	0.6	-4.6	-0.6
UPCOM	126.31	0.6	-0.9	15.4
MSCI EM	1,701.75	-0.5	-1.0	26.4
NIKKEI	66,753.72	1.9	0.7	48.6
HANG SENG	24,613.27	0.4	-3.7	-8.3
KOSPI	6,838.04	-0.5	0.3	99.7
FTSE	10,685.51	0.5	-1.3	14.3
S&P 500	7,670.84	-0.2	-0.2	14.7
NASDAQ	26,797.54	-0.1	1.6	18.3

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	13.0	2.0	16.0
Indonesia	13.5	1.6	12.3
Philippines	8.6	1.2	11.6
Malaysia	14.3	1.5	10.4
Thailand	15.1	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	0	-1	124
TPCP 10 năm	4.5	0	2	84

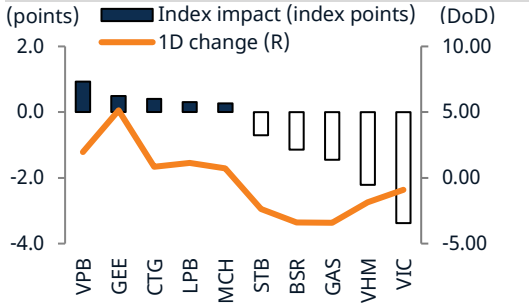
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	25,967	0.0	-0.4	-1.7
US$/KRW	1,353.2	0.1	-1.0	-3.6
US$/JPY	157.01	-0.2	-1.7	6.2
US$/EUR	0.8804	-0.1	2.3	3.3
US$/GBP	0.7533	-0.3	2.1	1.3
US$/SGD	1.2765	-0.1	0.4	-1.1

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	587	518	618
HNX	23	24	35
UPCOM	21	13	13

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Thanh khoản chững lại, thị trường phân hóa

Trong phiên giao dịch này, chỉ số mở cửa với diễn biến tăng nhẹ so với phiên trước, duy trì sắc thái tích cực trong nửa đầu phiên. Sang đến phiên chiều, thị trường có sự điều chỉnh và đóng cửa giảm điểm so với phiên trước. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.768,62 điểm, giảm 9,11 điểm (-0,51%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh đạt khoảng 505 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 11.316 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 129 mã tăng, 178 mã giảm và 58 mã đứng giá.

Điểm nổi bật trong phiên giao dịch, khi trong phiên ATO có hơn 47 triệu cổ phiếu NVL đang giao dịch sang tay giúp cổ phiếu thoát sàn nhờ các thông tin tích cực từ pháp lý của dự án Aqua City. Bên cạnh đó, nay là ngày giao dịch không hưởng quyền của đợt phát hành cổ phiếu huy động 8.000 tỷ đồng của NVL.

Nhóm ngành chính nâng đỡ thị trường hôm nay gồm hàng hóa thiết yếu (PIT), truyền thông & giải trí (YEG), hàng hóa công nghiệp (GEE, VGC, GEX). Ở chiều ngược lại, các ngành gây áp lực lên thị trường tập trung tại năng lượng (BSR, PLX, PVD), tiện ích (GAS, PGV, KOS) và chăm sóc sức khỏe (TNH, JVC).

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 909 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 888 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như VHM (-329 tỷ đồng), TCB (-156 tỷ đồng) và VIC (-82 tỷ đồng). Ngược lại, dòng vốn ngoại mua ròng vào các mã như HDB (36 tỷ đồng), FRT (32 tỷ đồng) và MSN (32 tỷ đồng).

Phiên giao dịch giảm điểm, làm điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index giảm từ mức -4 điểm xuống mức -5 điểm với trạng thái TIÊU CỰC. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 13.0x.

Nguyễn Viết Sang, Analyst, 84-8-39102222, sang.nv@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-5	TIÊU CỰC
VN30	-7	TIÊU CỰC
VN30F1M	-7	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	-2	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-4	TIÊU CỰC
Kospi	2	TRUNG TÍNH
Nikkei 225	2	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	2	TRUNG TÍNH
Dow Jones	-5	TIÊU CỰC

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-5	TIÊU CỰC
VN30	-7	TIÊU CỰC
VN30F1M	-7	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (30/09/2026)	1.768	Kháng cự 1	1.800
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.850
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.700
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.650

VN-Index giảm điểm, đóng cửa nằm dưới MA100.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (30/09/2026)	1.908	Kháng cự 1	**1.980**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**TIÊU CỰC**	Kháng cự 2	**2.015**
VN30 - đóng cửa	1.906	Hỗ trợ 1	**1.870**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+1,59**	Hỗ trợ 2	**1.800**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-7	**TIÊU CỰC**
VN30F1M (chart 60 phút)	-7	**TIÊU CỰC**
VN30F1M	-7	**TIÊU CỰC**

VN30F1M kết phiên giảm điểm, đánh giá kỹ thuật -7 điểm (TIÊU CỰC).

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
PET	Bán lẻ	56,900	770,195	**93**	7	
BVH	Bảo hiểm nhân thọ	74,500	898,230	**92**	7	
VPB	Ngân hàng	23,400	23,115,110	**100**	7	
DHC	Sản xuất giấy	39,650	448,415	**96**	6	
VGC	Vật liệu xây dựng	45,000	486,595	**91**	7	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
VPB	23.4	23,115,110	**7**	**KHẢ QUAN**	234,000	7.8	1.3	541
FRT	147	534,890	**7**	**KHẢ QUAN**	26,286	23.1	5.5	79
BVH	74.5	898,230	**7**	**KHẢ QUAN**	55,303	16.7	2.1	67
GMD	78.1	718,505	**7**	**KHẢ QUAN**	33,309	13.8	2.4	56
PET	56.9	770,195	**7**	**KHẢ QUAN**	8,805	28.9	3.5	44
VGC	45	486,595	**7**	**KHẢ QUAN**	20,176	14.2	2.4	22
QNS	51.2	288,935	**7**	**KHẢ QUAN**	18,824	8.3	1.5	15
DRI	15.7	1,167,350	**6**	**KHẢ QUAN**	1,142	7.3	1.6	18
DHC	39.65	448,415	**6**	**KHẢ QUAN**	4,213	7.8	1.7	18
POW	13	6,205,035	**5**	**KHẢ QUAN**	39,882	6.6	1.0	81
HAG	14.1	1,497,420	**5**	**KHẢ QUAN**	17,870	5.3	1.1	21
REE	47.9	395,810	**5**	**KHẢ QUAN**	29,837	11.3	1.4	19
PHR	33.55	479,035	**5**	**KHẢ QUAN**	8,183	8.8	1.8	16
GEX	24.1	8,101,995	**4**	**KHẢ QUAN**	31,534	23.0	1.6	195
EIB	17.05	4,291,005	**4**	**KHẢ QUAN**	31,759	64.6	1.2	73
EVF	11.6	1,445,350	**4**	**KHẢ QUAN**	8,823	9.4	0.8	17
HVN	20.55	787,005	**4**	**KHẢ QUAN**	63,941	14.0	6.8	16
CTD	58.6	239,840	**4**	**KHẢ QUAN**	6,553	7.8	0.7	14
DPR	38.6	352,605	**4**	**KHẢ QUAN**	3,354	9.4	1.2	14
BSR	31.4	13,694,665	**2**	TRUNG TÍNH	157,229	7.9	2.1	430
PVT	23.8	7,570,610	**2**	TRUNG TÍNH	12,303	8.6	1.3	180
TPB	14.45	8,380,140	**2**	TRUNG TÍNH	40,085	5.3	0.9	121
VSC	13.15	8,058,565	**2**	TRUNG TÍNH	4,923	14.3	0.9	106
GVR	33.3	2,495,445	**2**	TRUNG TÍNH	133,200	18.8	2.2	83
DCL	43.5	1,657,065	**2**	TRUNG TÍNH	3,177	#N/A N/A	2.1	72
HAH	52.2	1,017,875	**2**	TRUNG TÍNH	9,831	7.5	1.9	53
IDC	33.6	1,349,255	**2**	TRUNG TÍNH	14,026	6.5	2.1	45
PC1	20.75	1,556,510	**2**	TRUNG TÍNH	8,534	8.4	1.3	32
PVP	20.9	1,315,860	**2**	TRUNG TÍNH	2,167	6.7	1.1	28
VHM	68.5	10,496,450	**0**	TRUNG TÍNH	562,715	7.1	2.1	719
TCB	32.55	15,452,075	**0**	TRUNG TÍNH	230,657	8.5	1.3	503
HDB	27.5	10,834,485	**0**	TRUNG TÍNH	137,645	6.9	1.6	298
MSN	69	4,245,445	**0**	TRUNG TÍNH	100,766	14.9	2.6	293

MWG	72.4	2,431,305	**0**	TRUNG TÍNH	106,840	10.8	3.0	176
VJC	132	1,100,900	**0**	TRUNG TÍNH	101,521	46.1	3.9	145
GAS	82	1,634,315	**0**	TRUNG TÍNH	197,862	15.6	2.9	134
PVS	33.5	3,789,710	**0**	TRUNG TÍNH	20,559	9.8	1.3	127
MSR	55.3	2,078,365	**0**	TRUNG TÍNH	60,601	5510.0	5.0	115
PVD	18.3	6,012,075	**0**	TRUNG TÍNH	16,978	17.5	1.0	110
NAF	48	349,045	**0**	TRUNG TÍNH	2,937	13.7	3.3	17
VOS	12.6	1,016,140	**0**	TRUNG TÍNH	1,764	4.5	0.9	13
VNM	59.4	2,317,240	**-1**	TRUNG TÍNH	124,143	12.6	3.9	138
VCB	58	4,771,075	**-2**	TRUNG TÍNH	484,629	11.6	2.0	277
DCM	33.5	3,710,365	**-2**	TRUNG TÍNH	17,735	7.7	1.5	124
DGW	45.2	2,183,680	**-2**	TRUNG TÍNH	10,096	11.9	2.7	99
TCH	11.55	4,371,745	**-2**	TRUNG TÍNH	11,588	38.7	1.0	50
DIG	9.57	3,694,685	**-2**	TRUNG TÍNH	8,079	10.4	0.8	35
DGC	36	869,615	**-2**	TRUNG TÍNH	13,672	6.8	0.9	31
VC3	23.4	1,302,270	**-2**	TRUNG TÍNH	3,482	48.9	2.2	30
SBT	22.75	1,190,765	**-2**	TRUNG TÍNH	21,263	29.1	1.8	27
HSG	10	2,140,460	**-2**	TRUNG TÍNH	8,073	12.3	0.7	21
HHV	9.06	2,106,925	**-2**	TRUNG TÍNH	4,957	7.8	0.5	19
HHP	17.65	1,050,175	**-2**	TRUNG TÍNH	1,627	33.8	1.6	19
NKG	9.49	1,519,650	**-2**	TRUNG TÍNH	4,672	28.0	0.6	14
VPI	59.3	1,954,080	**-3**	TRUNG TÍNH	20,877	51.9	3.9	116
DPM	22.4	3,992,820	**-3**	TRUNG TÍNH	15,230	8.9	1.3	89
PDR	11.25	3,815,865	**-3**	TRUNG TÍNH	11,225	18.1	0.9	43
MBB	19.65	11,461,825	**-4**	**TIÊU CỰC**	197,851	6.4	1.3	225
PLX	35.6	5,152,295	**-4**	**TIÊU CỰC**	46,062	14.7	1.8	183
ACB	21.1	7,445,780	**-4**	**TIÊU CỰC**	122,473	7.8	1.2	157
BID	35.95	3,651,705	**-4**	**TIÊU CỰC**	279,629	8.4	1.4	131
VRE	24.35	4,853,025	**-4**	**TIÊU CỰC**	55,331	7.6	1.1	118
DXG	10.15	10,352,695	**-4**	**TIÊU CỰC**	12,871	64.1	0.9	105
LPB	44	2,118,620	**-4**	**TIÊU CỰC**	131,440	11.6	3.1	93
MCH	139	625,520	**-4**	**TIÊU CỰC**	181,729	25.7	9.6	87
KDH	15.35	4,539,240	**-4**	**TIÊU CỰC**	17,226	10.5	0.9	70
NLG	21.75	1,895,035	**-4**	**TIÊU CỰC**	10,553	17.6	0.8	41
OIL	13.3	2,964,020	**-4**	**TIÊU CỰC**	13,755	38.8	1.3	39
ORS	13.15	2,034,795	**-4**	**TIÊU CỰC**	8,205	13.9	1.1	27
BCM	39.7	552,140	**-4**	**TIÊU CỰC**	41,090	21.7	1.9	22
E1VFVN30	34.55	512,305	**-4**	**TIÊU CỰC**	5,842	#N/A Field Not Applicable	#N/A Field Not Applicable	18
HUT	12.6	1,280,790	**-4**	**TIÊU CỰC**	13,460	22.5	1.2	16
VHC	48.5	300,460	**-4**	**TIÊU CỰC**	10,158	7.4	1.1	15
VIC	227.9	4,340,550	**-5**	**TIÊU CỰC**	1,769,002	81.4	10.2	989
SSI	20.1	19,833,180	**-5**	**TIÊU CỰC**	60,085	11.8	1.5	399
FPT	63	5,749,665	**-5**	**TIÊU CỰC**	118,803	11.8	3.0	362
HPG	20.15	17,511,170	**-5**	**TIÊU CỰC**	170,127	7.3	1.2	353
STB	74	2,929,930	**-5**	**TIÊU CỰC**	139,506	22.8	2.2	217
VND	13.85	9,627,170	**-5**	**TIÊU CỰC**	21,084	7.8	1.0	133
SHS	13	7,481,820	**-5**	**TIÊU CỰC**	11,693	11.6	0.9	97
CII	12.15	7,245,365	**-5**	**TIÊU CỰC**	8,165	83.4	0.8	88

HCM	23.8	3,292,825	**-5**	**TIÊU CỰC**	32,129	22.2	2.0	78
CEO	10.8	5,003,965	**-5**	**TIÊU CỰC**	6,434	33.6	1.0	54
BVS	26.2	779,850	**-5**	**TIÊU CỰC**	1,892	9.9	0.7	20
AAA	7.16	2,259,080	**-5**	**TIÊU CỰC**	2,819	5.2	0.5	16
SHB	11.45	39,376,036	**-6**	**TIÊU CỰC**	61,185	4.4	0.7	451
CTG	30	7,564,180	**-6**	**TIÊU CỰC**	233,008	5.8	1.2	227
VCI	19.35	9,001,130	**-6**	**TIÊU CỰC**	22,296	13.8	1.3	174
VIB	13.35	4,314,580	**-6**	**TIÊU CỰC**	49,761	6.7	1.0	58
MBS	15.6	2,793,200	**-6**	**TIÊU CỰC**	15,615	10.8	1.3	44
VCG	13.65	1,843,720	**-6**	**TIÊU CỰC**	9,530	2.5	0.8	25
HDG	15.35	1,056,225	**-6**	**TIÊU CỰC**	6,247	6.7	0.9	16
CTR	71.6	203,595	**-6**	**TIÊU CỰC**	9,173	14.0	4.1	15
VIX	12.3	32,739,680	**-7**	**TIÊU CỰC**	31,645	6.0	1.0	403
NVL	10.2	18,402,940	**-7**	**TIÊU CỰC**	32,668	5.5	0.5	188
PNJ	26.6	4,317,015	**-7**	**TIÊU CỰC**	13,612	5.6	1.0	115
KBC	25.4	1,125,110	**-7**	**TIÊU CỰC**	23,921	20.9	1.0	29
CTS	20.4	1,185,090	**-7**	**TIÊU CỰC**	5,554	14.7	1.9	24
SAB	42.9	462,730	**-7**	**TIÊU CỰC**	55,022	11.9	2.8	20
DBC	15.3	1,092,325	**-7**	**TIÊU CỰC**	6,595	5.7	0.8	17

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Trung Quốc tuyên bố sẽ đáp trả nếu EU thực thi các biện pháp hạn chế thương mại

Bộ Thương mại Trung Quốc tuyên bố sẽ có phản ứng kiên quyết để bảo vệ các ngành công nghiệp của mình nếu EU tiến hành các biện pháp hạn chế nhắm vào các doanh nghiệp hoặc hàng hóa của Trung Quốc. Bộ Thương mại Trung Quốc tuyên bố sẽ có phản ứng kiên quyết để bảo vệ các ngành công nghiệp của mình nếu Liên minh châu Âu (EU) tiến hành các biện pháp hạn chế nhắm vào các doanh nghiệp hoặc hàng hóa của Trung Quốc.

Trong một tuyên bố đưa ra vào cuối ngày 29/9, Bộ Thương mại Trung Quốc đề cập đến một văn bản chung được cho là do một số quốc gia thành viên EU soạn thảo, nhằm thúc đẩy việc tạo ra một công cụ để giải quyết các vấn đề thương mại không công bằng và áp dụng các biện pháp mạnh mẽ hơn đối với Trung Quốc. Công cụ này được cho là "biện pháp điển hình của chủ nghĩa bảo hộ và đơn phương", đồng thời sẽ gây tổn hại đến sự ổn định của quan hệ thương mại Trung-Âu. Nếu phía châu Âu vừa tiến hành đàm phán, tham vấn với Trung Quốc vừa gia tăng sức ép lên nước này, đây sẽ là hành động làm xói mòn nghiêm trọng lòng tin lẫn nhau và cản trở tiến trình tham vấn tổng thể.

Tờ Thời báo Hoàn cầu (Trung Quốc) hôm 29/9 dẫn lời một nhà quan sát giấu tên của Trung Quốc cho biết, nước này có thể đáp trả bằng một "bộ công cụ chính sách mạnh mẽ", bao gồm các cuộc điều tra về hành vi phân biệt đối xử, điều tra an ninh đối với chuỗi cung ứng và công nghiệp, cũng như xem xét tác động của các khoản trợ cấp từ nước ngoài. Báo trên đề cập đến một bài viết của ông Noah Barkin, cố vấn cấp cao về quan hệ châu Âu-Trung Quốc tại công ty nghiên cứu và tư vấn độc lập của Mỹ Rhodium Group.

Ông Barkin cho biết Đức và Pháp đang hoàn tất một văn bản chung trong tuần này nhằm kêu gọi Ủy ban châu Âu đẩy nhanh việc xây dựng một công cụ tương tự như Mục 301, Đạo luật Thương mại năm 1974 của Mỹ (về các hành vi thương mại không công bằng) để ngăn chặn các hành vi của Trung Quốc tại thị trường EU./.

Nguồn: vietstock.vn

Lợi suất trái phiếu dài hạn của Mỹ lên cao nhất kể từ năm 2002

Chi phí vay dài hạn của Mỹ tăng lên mức cao nhất trong 24 năm trong ngày 29/09, khi đợt bán tháo trên thị trường trái phiếu Kho bạc Mỹ tiếp tục trầm trọng hơn. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 30 năm tăng 0.06 điểm phần trăm trong phiên chiều tại New York, lên 5.62%, mức cao nhất kể từ tháng 6/2002. Lợi suất kỳ hạn 10 năm cũng tăng tới 0.05 điểm phần trăm, lên 5.29%, đưa chi phí vay chuẩn của Mỹ lên một mức cao mới kể từ sau năm 2007. Lợi suất trái phiếu tăng khi giá trái phiếu giảm.

Đợt bán tháo mạnh trên thị trường trái phiếu đã tăng tốc trong những tuần gần đây, khi giá dầu tăng vọt làm gia tăng áp lực lạm phát, trong khi các dữ liệu kinh tế Mỹ mạnh hơn củng cố kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ tiếp tục nâng lãi suất. Những nỗ lực của Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent nhằm kiềm chế đà bán tháo chưa mang lại nhiều hiệu quả. Lợi suất trái phiếu 30 năm đã tăng từ mức 5.2% vào giữa tháng 8, thời điểm ông công bố chương trình mua lại trái phiếu dài hạn được mở rộng. “Con đường ít trở ngại nhất dường như là phần bù kỳ hạn tiếp tục tăng mạnh”, Arun Sai, cChiến lược gia đa tài sản tại Pictet Asset Management, nhận định.

Phần bù kỳ hạn là mức lợi suất bổ sung mà nhà đầu tư yêu cầu để nắm giữ các khoản nợ có kỳ hạn dài hơn. “Các nhà đầu tư không vội tăng tỷ trọng trái phiếu dài hạn”, ông nói

thêm. Kristina Hooper, Chiến lược gia thị trường trưởng tại Man Group, cho rằng lợi suất trái phiếu dài hạn tăng phản ánh "mối lo ngại ngày càng lớn về tính bền vững tài khóa", bên cạnh áp lực lạm phát cao hơn do cuộc khủng hoảng năng lượng bắt nguồn từ chiến tranh Mỹ-Iran. Nợ công của Mỹ đã vượt 40 ngàn tỷ USD vào tháng trước, trong khi hoạt động vay nợ của chính phủ tiếp tục tăng với tốc độ chưa từng có, khiến nhà đầu tư lo ngại hơn về quỹ đạo tài chính công của nước này.

Hooper cho rằng "sức hấp dẫn của trái phiếu Kho bạc Mỹ đối với nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài, sẽ giảm đi" do định hướng tài khóa của Mỹ và sự "khó đoán" trong chính sách đối ngoại của Washington. Laura Cooper, Trưởng bộ phận tín dụng vĩ mô tại Nuveen, cho rằng "phần cuối của đường cong lợi suất có rất ít khả năng chống chịu trước một đợt biến động khác", bởi "rủi ro lạm phát trong ngắn hạn vẫn nghiêng về phía tăng khi giá năng lượng còn ở mức cao". Bà cho biết đã "giảm" vị thế thiếu hụt trái phiếu Kho bạc Mỹ dài hạn, nhưng "chưa sẵn sàng mua vào khi giá giảm". Giá dầu Brent, tiêu chuẩn toàn cầu, đã duy trì trên 100 USD/thùng trong phần lớn tháng 9.

Hợp đồng này giảm 2.6% trong phiên thứ Ba, xuống 102.59 USD/thùng. Giá dầu tăng vọt trong năm nay đã khiến nhà đầu tư từ bỏ kỳ vọng các ngân hàng trung ương trên toàn cầu sẽ cắt giảm lãi suất, thay vào đó bắt đầu định giá khả năng lãi suất sẽ cao hơn. Fed đã tăng lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2023 trong tháng này, và thị trường hợp đồng tương lai hiện đang định giá thêm 4 lần tăng 0.25 điểm phần trăm trong 12 tháng tới. Dù đợt bán tháo trái phiếu đã diễn ra mạnh, các tài sản vốn được xem là rủi ro hơn như cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp vẫn tương đối vững. S&P 500 giảm 0.2% trong phiên thứ Ba và hiện chỉ thấp hơn chưa đến 2% so với mức đỉnh lịch sử thiết lập hồi tháng 8.

Nasdaq 100 tăng 0.2%. Cooper của Nuveen cho rằng "nền tảng tăng trưởng mạnh, một phần được thúc đẩy bởi đầu tư vào AI, đã giúp các tài sản rủi ro duy trì ổn định".

Nguồn: vietstock.vn

Giá dầu WTI giảm 3.5% khi xuất khẩu dầu thô của Ả-rập Saudi phục hồi

Giá dầu giảm trong phiên ngày 29/09 khi hoạt động xuất khẩu dầu thô của Ả-rập Saudi qua các cảng ở Biển Đỏ dần phục hồi sau vụ tấn công nhằm vào một đường ống dẫn dầu quan trọng hồi đầu tháng. Kết phiên, giá dầu Brent, tiêu chuẩn quốc tế, giảm 2.6% xuống 102.59 USD/thùng. Giá dầu WTI của Mỹ giảm khoảng 3.5%, xuống 89.38 USD/thùng. Theo một báo cáo của Kpler công bố hôm thứ Ba, hình ảnh vệ tinh đã xác nhận "hoạt động phục hồi đáng kể" tại các cảng Yanbu và Muajjiz. Từ thứ Bảy đến thứ Hai, có tổng cộng 12.5 triệu thùng dầu được bơm lên 9 tàu chở dầu tại Yanbu, theo Kpler.

Hoạt động xuất khẩu qua Yanbu bị gián đoạn sau vụ tấn công bằng máy bay không người lái nhằm vào đường ống East-West của Ả-rập Saudi hồi đầu tháng, làm dấy lên lo ngại về một cú sốc mới đối với nguồn cung dầu toàn cầu. Tuy nhiên, Riyadh đã khôi phục dòng chảy qua đường ống lên khoảng 3.5 triệu thùng/ngày, theo những người am hiểu vấn đề nói với The Wall Street Journal và Bloomberg News hôm thứ Hai. Đường ống này có công suất tối đa 7 triệu thùng/ngày. Trong khi đó, các quan chức Mỹ và Iran đã trao đổi với các bên trung gian hôm thứ Hai trong nỗ lực nối lại đàm phán về một thỏa thuận chấm dứt cuộc xung đột kéo dài 7 tháng.

Iran tuần trước đề nghị mở lại eo biển Hormuz trong vòng 7 ngày nếu Mỹ cam kết thực hiện các điều kiện trong bản ghi nhớ ghi nhớ thỏa thuận hồi tháng 6, vốn đã không thành công. Tuy nhiên, Tổng thống Donald Trump hôm thứ Bảy đã bác bỏ đề xuất của Tehran trong bối cảnh dòng chảy dầu qua Hormuz đang phục hồi. Theo dữ liệu của Kpler, lượng dầu vận chuyển qua eo biển Hormuz đạt mức trung bình 13.2 triệu thùng/ngày trong 7 ngày gần nhất, tương đương 77% mức 17 triệu thùng/ngày trước khi chiến tranh Mỹ-

Iran nổ ra. Quân đội Mỹ đang bảo vệ các tàu chở dầu của các đồng minh tại vùng Vịnh, đồng thời duy trì lệnh phong tỏa đối với hoạt động xuất khẩu dầu của Iran.

Nguồn: vietstock.vn

Lãi suất qua đêm liên ngân hàng về dưới 0,5%

Theo số liệu từ Ngân hàng Nhà nước (NHNN), lãi suất qua đêm bình quân liên ngân hàng bất ngờ giảm mạnh về 0,48%/năm trong phiên ngày 28/9, giảm 0,2 điểm % so với phiên trước đó. Lần gần nhất lãi suất qua đêm giảm về dưới mức 0,5%/năm là cách đây hơn 4 năm Theo thống kê trong 10 năm trở lại đây, các thời điểm lãi suất này về dưới 0,5% gồm có vào tháng 9/2016; tháng 7/2017; tháng 12/2020; tháng 11/2021 và tháng 6/2022. Trong khi đó, các kỳ hạn từ 1 tuần đến 6 tháng lại có xu hướng tăng nhẹ 0,1 – 0,9 điểm %. Cụ thể, kỳ hạn 1 tuần tăng nhẹ lên 6,2%/năm, kỳ hạn 2 tuần 6,18%/năm và 1 tháng là 6,6%, kỳ hạn 3 tháng tăng nhẹ lên 6,99%/năm, 6 tháng lên 7,69%/năm.

Lãi suất kỳ hạn qua đêm liên tục lao dốc trong các phiên gần đây, sau khi tăng vọt lên mức cao vào đầu tuần trước. Cụ thể, trong phiên giao dịch ngày 21/9 lãi suất qua đêm ghi nhận ở mức 6,84%/năm nhưng giảm còn 4,43%/năm chỉ sau 1 ngày. Đến ngày 23/9, lãi suất qua đêm tiếp tục hạ còn 2,56%/năm và tiệm cận mốc 1% vào ngày 24/9. Sang ngày 25/9, lãi suất qua đêm chính thức giảm xuống dưới 1% khi ghi nhận mức 0,87%/năm và giảm 0,48%/năm trong phiên 28/9. Diễn biến này trùng với thời điểm NHNN ghi nhận phiên bơm ròng mạnh hơn 47.000 tỷ vào ngày 21/9 và sau đó là 4 phiên hút ròng liên tiếp với khối lượng thấp sau đó.

Tổng trong 5 phiên, nhà điều hành đã bơm ròng hơn 34.300 tỷ đồng qua kênh thị trường mở. Qua đó, tổng lượng lưu hành của giấy tờ có giá qua kênh cho vay cầm cố tăng lên hơn 186.800 tỷ đồng trong khi kênh tín phiếu vẫn tiếp tục không có giao dịch phát sinh. Tín hiệu lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn ngắn liên tiếp giảm và lãi suất qua đêm (chiếm tỷ trọng cao nhất) ở mức thấp nhất trong 3 năm trở lại đây cho thấy áp lực thanh khoản ngắn hạn trở lại vào đầu tuần nhưng giảm nhiệt vào cuối tuần và vẫn tiếp tục ở các kỳ hạn dài. Trong phiên 28/9, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng ở mỗi kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 35 ngày và ngày 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,5%.

Có 1.565,03 tỷ đồng trúng thầu ở cả 4 kỳ hạn. Có 46.358 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 44.793 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở phiên hôm qua. Có 142.024 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Nguồn: vietnambiz.vn

PNJ: PNJ muốn phát hành riêng lẻ 550 triệu cp, vượt lượng đang lưu hành

Đây là bước đi mới nhất của hãng trang sức sau loạt động thái tái cấu trúc. Sáng 30/09, cổ phiếu PNJ tiếp tục giảm hết biên độ phiên thứ 3 liên tiếp với hơn 25 triệu cp còn chờ bán. CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (HOSE : PNJ) vừa bổ sung 2 nội dung quan trọng vào tài liệu ĐHĐCĐ bất thường, dự kiến tổ chức ngày 21/10. Công ty muốn chào bán riêng lẻ tối đa 550 triệu cp và hoàn nhập tối đa 4.6 ngàn tỷ đồng Quỹ đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Quy mô chào bán gây chú ý khi PNJ hiện có hơn 511 triệu cp lưu hành. Nếu phát hành đủ, lượng cổ phiếu mới tương đương 107% số hiện có, đưa tổng lượng lưu hành lên 1.06 tỷ cp.

Với cổ đông hiện hữu không tham gia đợt chào bán, tỷ lệ sở hữu theo đó có thể giảm hơn một nửa. Thông tin tăng vốn xuất hiện giữa lúc cổ phiếu PNJ tiếp tục bị bán mạnh. Sáng 30/09, mã này mở cửa đã nằm tại giá sàn 26,600 đồng/cp, giảm 6.99% so với tham chiếu và là phiên thứ 3 liên tiếp giảm hết biên độ. Đến khoảng 11h, hơn 25 triệu cp còn chất bán tại giá sàn, trong khi lượng khớp mới khoảng 1.8 triệu đơn vị. Ở mức 26,600

đồng/cp, vốn hóa PNJ còn khoảng 13.6 ngàn tỷ đồng. So với đỉnh 84,600 đồng/cp hồi cuối tháng 1, thị giá giảm gần 69%, còn chưa tới 1/3.

Quy theo mức giá đã điều chỉnh và lượng cổ phiếu hiện tại, giá trị thị trường tương ứng vùng đỉnh khoảng 43 ngàn tỷ đồng, tức gần 30 ngàn tỷ đồng vốn hóa đã biến mất. Với đợt phát hành mới, 550 triệu cp là mức trần. HĐQT được quyền quyết định lượng chào bán thực tế dựa trên nhu cầu vốn, giá bán và quá trình đàm phán với nhà đầu tư. Đối tượng mua là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 1 năm. Thời gian thực hiện dự kiến từ quý 4/2026 đến quý 3/2027. Điểm còn bỏ ngỏ là giá bán.

PNJ chỉ đặt nguyên tắc mức giá không thấp hơn bình quân giá đóng cửa 30 phiên liên tiếp trước ngày HĐQT quyết định, đồng thời không thấp hơn giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu theo BCTC hợp nhất gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. Lần gần nhất PNJ chào bán riêng lẻ là tháng 3/2022. Khi đó, Công ty phát hành 15 triệu cp với giá 95,000 đồng/cp, thu về 1.43 ngàn tỷ đồng. So về số lượng cổ phiếu, mức tối đa 550 triệu cp lần này lớn gấp gần 37 lần đợt gần nhất. PNJ dự kiến dùng 60% số tiền thu được cho kế hoạch kinh doanh trong tương lai, trên cơ sở điều chỉnh chính sách thu đổi hàng hóa và nhu cầu mua lại.

Hai phần 20% còn lại dành cho vốn lưu động, các nhu cầu tài chính khác và có thể trả nợ vay ngắn hạn. Thời gian giải ngân dự kiến từ năm 2027 đến quý 2/2028. Cùng đợt cập nhật, hãng trang sức muốn chuyển tối đa gần 4.6 ngàn tỷ đồng từ Quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thực hiện từ quý 4/2026 đến hết năm 2027. Việc chuyển khoản mục này không làm thay đổi tổng vốn chủ sở hữu tại thời điểm thực hiện. Những thay đổi hiện nay nối dài chuỗi biến động bắt đầu từ đầu tháng 7, sau thông tin cựu Giám đốc Công ty Giám định PNJ (P-Lab) liên quan vụ án buôn lậu kim cương.

PNJ khẳng định số kim cương liên quan không đi vào hệ thống của Công ty, nhưng tâm lý khách hàng bị ảnh hưởng và nhu cầu bán lại trang sức kim cương tăng đột biến. Chỉ trong 20 ngày đầu tháng 7, PNJ chi khoảng 5.9 ngàn tỷ đồng mua lại sản phẩm, trong khi doanh thu cùng giai đoạn khoảng 1.59 ngàn tỷ đồng. Đến cuối ngày 27/07, tổng giá trị hàng mua lại vượt 7 ngàn tỷ đồng. Áp lực này khiến Công ty phải điều chỉnh quy trình thu đổi, giãn tiến độ thanh toán đối với khách hàng bán lại sản phẩm. Sau đó, bài toán thu đổi bắt đầu phản ánh mạnh vào kết quả kinh doanh. PNJ muốn trích lập dự phòng tới 7.07 ngàn tỷ đồng cho tổn thất có thể phát sinh từ chính sách thu đổi hàng đã bán.

Kế hoạch doanh thu năm 2026 được điều chỉnh về 39.06 ngàn tỷ đồng, còn lợi nhuận sau thuế từ mục tiêu lãi chuyển thành dự kiến lỗ khoảng 6.27 ngàn tỷ đồng. Riêng tháng 7-8, Công ty lỗ 61 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi 325 tỷ đồng. Bộ máy PNJ cũng được sắp xếp lại. Cơ cấu tổ chức mới có hiệu lực từ ngày 10/10, trong đó Khối Vận hành được tổ chức lại. Ông Đào Trung Kiên thôi giữ vị trí Giám đốc cao cấp - Vận hành và được bổ nhiệm làm Giám đốc cao cấp - Chiến lược & Quản trị hiệu quả hoạt động trong 3 năm, đồng thời tiếp tục là Thành viên HĐQT. Phương án phát hành riêng lẻ và hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển sẽ được đưa ra cho cổ đông biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/10.

Nguồn: vietstock.vn

BCM: BCM bán 200 căn nhà Green City Bình Dương dự kiến thu về hơn ngàn tỷ cho ai?

Becamex Group thông qua bán 200 căn nhà thuộc dự án Green City Bình Dương cho Becamex IJC với tổng giá trị hợp đồng sau thuế hơn 1,012 tỷ đồng. HĐQT Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP (Becamex Group, HOSE : BCM) vừa thông

qua chủ trương bán 200 căn nhà ở riêng lẻ thuộc dự án Green City Bình Dương cho CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (Becamex IJC , HOSE : IJC). Các căn nhà nằm tại 8 lô G1, G3, G17, G19, G21, G22, G24 và G25, có tổng diện tích đất gần 2.9ha và tổng diện tích sàn xây dựng hơn 49.5 ngàn m2. Tổng giá trị hợp đồng sau thuế hơn 1,012 tỷ đồng, tương đương bình quân khoảng 5.1 tỷ đồng mỗi căn.

Dự án Green City Bình Dương do BCM làm chủ đầu tư, quy mô 19ha (thuộc khu tái định cư Hòa Lợi hơn 72.5ha) nằm tại phường Bình Dương, TPHCM. Sản phẩm gồm 1,394 căn nhà ở liền kề và shophouse thương mại, dự kiến bàn giao năm 2026. Về mối liên hệ, thời điểm cuối tháng 6/2026, Becamex Group sở hữu 49.76% vốn Becamex IJC và là cổ đông lớn nhất tại doanh nghiệp này. Góp thêm gần 270 tỷ đồng vào Becamex - Bình Phước HĐQT BCM ngày 28/09 cũng thông qua việc góp tăng vốn điều lệ cho CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước, doanh nghiệp đang có vốn điều lệ hơn 2,698 tỷ đồng, trong đó BCM chiếm 40% tương đương hơn 1,079 tỷ đồng.

Năm nay, tổng số vốn tăng thêm của Becamex - Bình Phước gần 666 tỷ đồng, Becamex Group sẽ góp thêm hơn 266 tỷ đồng trước ngày 30/09/2026. Sau đợt tăng vốn, Becamex - Bình Phước sẽ có vốn điều lệ mới hơn 3,364 tỷ đồng, Becamex Group tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu 40%. Ở diễn biến khác, Becamex Group thông báo đã phát hành thành công lô trái phiếu BCML12601, giá trị 710 tỷ đồng, kỳ hạn 3 năm, đáo hạn ngày 28/08/2029. Đây là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền. Tài sản bảo đảm cho lô trái phiếu là các quyền sử dụng đất ở tại đô thị trên tổng diện tích gần 8.1ha, cùng toàn bộ quyền và lợi ích liên quan đến các quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của Becamex.

Khối tài sản này được định giá hơn 1,016 tỷ đồng. Toàn bộ nguồn vốn huy động sẽ cơ cấu lại các khoản vay ngân hàng. Trong đó, Becamex dự kiến sử dụng 600 tỷ đồng để thanh toán dư nợ tại VietinBank và 110 tỷ đồng để trả nợ BIDV . * BCM dùng quỹ đất hơn 8ha làm tài sản bảo đảm cho lô trái phiếu hơn 700 tỷ

Nguồn: vietstock.vn

BAF: Liên tục thành lập và thâu tóm loạt công ty con, BAF muốn nâng vốn lên hơn 4,100 tỷ

Trong tháng 9, CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam (HOSE : BAF) liên tục triển khai các quyết định có thêm các công ty con qua việc thành lập và nhận chuyển nhượng. Đồng thời, HĐQT Công ty cũng thúc đẩy hai đợt phát hành cổ phiếu để nâng quy mô vốn điều lệ lên 4.13 ngàn tỷ đồng. Mở rộng quy mô qua nhận chuyển nhượng và lập pháp nhân mới Ngày 28/09, HĐQT BAF thông qua nghị quyết nhận chuyển nhượng 75% phần vốn góp tại Công ty TNHH Hùng Phát Farm Một, trị giá 162 tỷ đồng, từ ông Nguyễn Trần Tuấn Cường. BAF đã sở hữu 25% vốn điều lệ, tương đương giá trị 54 tỷ đồng tại pháp nhân này.

Sau giao dịch, BAF sẽ nắm giữ 100% vốn điều lệ trị giá 216 tỷ đồng và sẽ chuyển đổi Hùng Phát Farm Một thành công ty TNHH MTV . Công ty TNHH Hùng Phát Farm Một thành lập năm 2021, ngành nghề kinh doanh chính là chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn. Trụ sở chính đặt tại Thôn Bi Giông, xã Pờ Tó, tỉnh Gia Lai. Trước đó ngày 08/09, HĐQT Công ty cũng thông qua việc thành lập Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm BAF Bình Định, đặt trụ sở chính tại xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai, vốn điều lệ 100 tỷ đồng, do BAF sở hữu 100%, ngành nghề chính là chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.

Được biết, BAF đã đưa nhà máy thức ăn chăn nuôi thứ 3 tại Bình Định (nay là Gia Lai) đi vào hoạt động, nâng tổng năng lực sản xuất thức ăn chăn nuôi theo thiết kế lên 750,000 tấn/năm. BAF cũng đồng loạt khởi công xây dựng các dự án trang trại công nghệ cao mới. Cụ thể, dự án Hùng Phát Farm 1 có quy mô 5,000 heo nái, 60,000 heo thịt và 150,000

heo thương phẩm mỗi năm; dự án Hùng Phát Farm (2,400 heo nái) và dự án Tấn Phát Hai (48,000 heo thịt). Hoạt động mở rộng quy mô đã được BAF triển khai từ đầu năm. Theo BCTC bán niên 2026, vào ngày 08/01, BAF đã hoàn tất mua 99.99% vốn tại Công ty TNHH Chăn nuôi Khôi Dương với giá 30 tỷ đồng.

Đến tháng 6, BAF tiếp tục thành lập thêm 4 pháp nhân mới, bao gồm: Công ty CNC BAF Hà Nội 1 (vốn 300 tỷ đồng), Công ty CNC BAF Hà Nội 2 (vốn 30 tỷ đồng), Công ty Chế biến Thực phẩm BAF Hà Nội (vốn 300 tỷ đồng) và Công ty Chế biến Thực phẩm BAF Bình Minh (vốn 180 tỷ đồng). Kế hoạch huy động vốn và gia tăng vốn điều lệ BAF còn đang triển khai các phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn. Ngày 23/09, Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. Theo kế hoạch, BAF sẽ chào bán 40.54 triệu cp cho cổ đông hiện hữu với giá 15,000 đồng/cp trong quý 3 hoặc quý 4 năm nay.

Tổng số tiền dự kiến thu được 608 tỷ đồng, sẽ được giải ngân trong quý 4/2026 - quý 2/2027 nhằm thanh toán công nợ cho nhà cung cấp cám, giống heo và nguyên vật liệu, cụ thể 220 tỷ đồng thanh toán cho CTCP Chăn nuôi Công nghệ cao Hải Đăng Tây Ninh; 100 tỷ đồng cho Công ty TNHH Đầu tư Nông nghiệp Tân Châu; 80 tỷ đồng cho Công ty TNHH Nông nghiệp BAF Bình Định và 208 tỷ đồng cho Công ty TNHH Thức ăn Chăn nuôi BAF Tây Ninh. Công ty cũng sẽ phát hành 8 triệu cp theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 với giá 10,000 đồng/cp cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ công nhân viên chủ chốt.

Tổng số tiền 80 tỷ đồng thu được sẽ dùng để bổ sung vốn lưu động. Nếu thực hiện thành công cả hai đợt phát hành, quy mô vốn điều lệ của BAF sẽ tăng lên 4.13 ngàn tỷ đồng. Trước đó trong tháng 6, BAF đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng với tổng khối lượng tới hơn 60 triệu cp, nâng vốn điều lệ đạt gần 3.65 ngàn tỷ đồng. Các phương án tăng vốn của BAF nhằm phục vụ kế hoạch đầu tư dài hạn. Trong năm 2026, BAF dự kiến mở rộng thêm 16 trang trại mới tập trung tại Tây Nguyên và miền Trung, nâng tổng đàn heo nái lên 145,000 con (gấp đôi năm 2025) và tổng đàn heo thịt vượt 1.14 triệu con.

Đáng chú ý, trại tầng ở Tây Ninh với tổng vốn đầu tư 12,000 tỷ đồng dự kiến khởi công từ quý 3/2026.

Nguồn: vietstock.vn

GMD: Gemadept chốt ngày phát hành hơn 216 triệu cổ phiếu

CTCP Tập đoàn Gemadept (Mã: GMD) vừa thông báo triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó, Gemadept dự kiến phát hành hơn 216,4 triệu cổ phiếu, tương đương 50% số cổ phiếu đang lưu hành. Tỷ lệ thực hiện quyền là 2:1, tức cổ đông sở hữu 2 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 1 cổ phiếu mới. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền là 8/10, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền 7/10. Đây là phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu. Nguồn vốn sử dụng được lấy từ thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán của công ty.

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, vốn điều lệ của Gemadept dự kiến tăng từ 4.329 tỷ đồng lên hơn 6.943 tỷ đồng. Trên thị trường chứng khoán, cổ phiếu GMD kết phiên 29/9 tại 77.200 đồng/cp, tương ứng vốn hóa khoảng 33.419 tỷ đồng. So với mức đỉnh lịch sử được thiết lập vào cuối tháng 2, thị giá hiện thấp hơn khoảng 6%. Trước đó, vào cuối tháng 7, Gemadept đã phát hành gần 6,4 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2025 cho 104 người lao động của công ty. Về tình hình kinh doanh,

trong 6 tháng đầu năm 2026, Gemadept ghi nhận doanh thu khoảng 3.214 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 2.267 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận sau thuế ở mức 1.936 tỷ đồng, lần lượt tăng 80% và hơn 71%. Năm 2026, Gemadept đặt mục tiêu doanh thu thuần từ 6.500 - 6.800 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 2.800 - 3.000 tỷ đồng. Với kết quả đạt được trong nửa đầu năm, công ty đã thực hiện khoảng 49% kế hoạch doanh thu và 81% mục tiêu lợi nhuận theo kịch bản thấp.

Nguồn: vietnambiz.vn

BAF: BAF chi 162 tỷ đồng mua thêm 75% vốn Hùng Phát Farm Một

BAF vừa khởi công dự án chăn nuôi công nghệ cao Hùng Phát Farm Một tại Gia Lai hồi tháng 6/2026. HĐQT CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam vừa công bố thông tin bất thường về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Hùng Phát Farm Một và cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại doanh nghiệp này. Theo nghị quyết, BAF sẽ nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp thuộc sở hữu của ông Nguyễn Trần Tuấn Cường tại Hùng Phát Farm Một, tương ứng 75% vốn điều lệ, với giá trị 162 tỷ đồng. Trước giao dịch này, BAF đã sở hữu 25% vốn điều lệ Hùng Phát Farm Một, tương ứng giá trị phần vốn góp 54 tỷ đồng. Sau khi hoàn tất nhận chuyển nhượng, BAF sẽ sở hữu 100% vốn tại Hùng Phát Farm Một.

Doanh nghiệp được chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên do BAF làm chủ sở hữu 100% vốn điều lệ, tương đương 216 tỷ đồng. BAF giao ông Trương Anh Tuấn, Phó tổng giám đốc, làm Chủ tịch kiêm Giám đốc và người đại diện pháp luật, theo ủy quyền quản lý toàn bộ phần vốn góp của BAF tại Hùng Phát Farm Một. Hùng Phát Farm Một được thành lập ngày 26/1/2021, hoạt động chính trong lĩnh vực chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn, có trụ sở tại thôn Bi Giông, xã Pờ Tó, tỉnh Gia Lai. BAF lần đầu công bố việc nhận chuyển nhượng 25% vốn tại doanh nghiệp này vào tháng 5/2026. Đáng chú ý, Hùng Phát Farm Một có mối liên hệ trực tiếp với chiến lược mở rộng chăn nuôi công nghệ cao của BAF tại Gia Lai.

Trong tháng 6, BAF đã khởi công dự án Hùng Phát Farm Một, quy mô 5.000 heo nái, 60.000 heo thịt và khả năng cung ứng khoảng 150.000 heo thương phẩm mỗi năm. Đây là một trong hai dự án chăn nuôi công nghệ cao tại Gia Lai được BAF sử dụng khoản tín dụng tổng hạn mức 50 triệu USD từ Ngân hàng Phát triển doanh nghiệp Hà Lan (FMO) và các tổ chức tài chính quốc tế để đầu tư. Theo thông tin BAF công bố, dự án Hùng Phát Farm Một cùng dự án Thành Đạt có tổng doanh thu dự kiến khoảng 2.000 tỷ đồng/năm khi vận hành đầy đủ công suất. Trước đó, chính phần vốn góp của BAF tại Hùng Phát Farm Một cũng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản tín dụng 50 triệu USD nói trên.

Điều này cho thấy Hùng Phát Farm Một là một trong những pháp nhân nằm trong hệ thống các dự án chăn nuôi mà BAF đang huy động vốn để mở rộng quy mô. Việc nâng sở hữu từ 25% lên 100% vì vậy diễn ra trong giai đoạn BAF đang đẩy nhanh quá trình mở rộng chuỗi chăn nuôi theo mô hình Feed - Farm - Food, đồng thời gia tăng số lượng pháp nhân và dự án trực tiếp kiểm soát. BAF là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, tập trung vào chuỗi sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi heo và chế biến, phân phối thực phẩm. Doanh nghiệp đang đẩy mạnh mô hình chuỗi khép kín Feed - Farm - Food và mở rộng hệ thống trang trại công nghệ cao.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, BAF ghi nhận 3.899 tỷ đồng doanh thu thuần hợp nhất, tăng 55% so với cùng kỳ; lợi nhuận gộp đạt 797,5 tỷ đồng, tăng 31,4%. Sản lượng heo đạt khoảng 532.000 con, tăng 61% so với cùng kỳ, trong khi tổng quy mô đàn heo đạt khoảng

900.000 con. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 310,9 tỷ đồng, giảm khoảng 9% so với cùng kỳ. Theo BAF, kết quả lợi nhuận chịu tác động từ giá heo hơi giảm, chi phí lãi vay tăng và chi phí phát sinh trong giai đoạn đưa nhiều trang trại mới vào vận hành.

Cùng thời gian này, BAF đưa nhà máy thức ăn chăn nuôi thứ ba tại Bình Định (nay thuộc tỉnh Gia Lai) vào hoạt động, nâng tổng công suất thiết kế của hệ thống nhà máy thức ăn chăn nuôi lên 750.000 tấn/năm. Doanh nghiệp cũng đang triển khai thêm nhiều dự án trang trại tại Gia Lai, Quảng Trị và các địa phương khác. Việc nhận chuyển nhượng thêm 75% vốn Hùng Phát Farm Một là một trong chuỗi động thái mở rộng quy mô của BAF trong năm nay. Trước đó, doanh nghiệp đã nhận chuyển nhượng vốn tại một số công ty chăn nuôi và thành lập thêm các pháp nhân trong lĩnh vực chăn nuôi, chế biến thực phẩm.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

SHS: SHS chi trả cổ tức tiền mặt 5%, chia sẻ giá trị cùng cổ đông trên hành trình tăng trưởng mới

Ngày 29/9/2026, thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2026, HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) ban hành Quyết định số 57/2026/QĐ-HĐQT về việc chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền. Theo quyết định, SHS chi trả cổ tức với tỷ lệ 5% mệnh giá, tương ứng 500 đồng/cổ phiếu, tổng giá trị 449,73 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền là 09/10/2026 và ngày thanh toán là 16/10/2026. Trước đó, ngày 10/9/2026, HĐQT SHS đã thông qua việc triển khai phương án dự kiến phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, với tỷ lệ thực hiện quyền 100:5. Theo đó, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 5 cổ phiếu mới. Số lượng dự kiến phát hành là 44.973.111 cổ phiếu.

Thời gian thực hiện dự kiến sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. Như vậy, theo các phương án đã được thông qua, cổ đông SHS sẽ nhận cổ tức năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 5% và dự kiến nhận cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 5%. Chia sẻ thành quả, củng cố niềm tin cho hành trình tăng trưởng Năm 2025 đánh dấu bước tiến đáng kể về quy mô và năng lực tài chính của SHS, với doanh thu đạt 3.669 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1.649,4 tỷ đồng. Tại thời điểm cuối năm, tổng tài sản đạt 23.031 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu đạt 12.602 tỷ đồng.

Trên nền tảng kết quả kinh doanh đó, SHS thực hiện chính sách phân phối lợi nhuận theo hướng vừa mang lại lợi ích trực tiếp cho cổ đông, vừa gắn với định hướng phát triển của Công ty. Gần 450 tỷ đồng được dành để chi trả cổ tức bằng tiền; cùng với đó, SHS dự kiến phát hành gần 45 triệu cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ 100:5, qua đó gia tăng số lượng cổ phiếu cổ đông nắm giữ theo tỷ lệ thực hiện quyền và góp phần nâng quy mô vốn điều lệ. Việc phát hành cổ phiếu thưởng cũng nằm trong tổng thể kế hoạch tăng vốn đã được ĐHĐCĐ 2026 thông qua, theo đó vốn điều lệ của SHS dự kiến tăng từ 8.994,6 tỷ đồng lên khoảng 10.064,4 tỷ đồng.

Quy mô vốn lớn hơn sẽ tạo thêm dư địa cho Công ty mở rộng hoạt động kinh doanh, trong đó có cho vay ký quỹ, đầu tư, phát triển sản phẩm mới và nâng cấp hạ tầng công nghệ. Ở góc độ dài hạn, giá trị dành cho cổ đông không chỉ được nhìn nhận qua một kỳ chi trả cổ tức hay số lượng cổ phiếu được nhận thêm, mà còn gắn với khả năng doanh nghiệp sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo ra giá trị qua nhiều chu kỳ thị trường. Vì vậy, việc chia sẻ thành quả hiện tại được SHS đặt song hành với quá trình chuẩn bị nguồn lực cho tương lai, hướng tới hài hòa lợi ích của cổ đông với mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Từ năng lực tài chính đến năng lực tạo giá trị dài hạn Giai đoạn 2026-2030, SHS định hướng chuyển đổi từ mô hình công ty chứng khoán truyền thống sang Full-Service Wealth Management, hướng tới phục vụ khách hàng trên toàn bộ hành trình tài chính thay vì tập trung vào từng giao dịch hay sản phẩm riêng lẻ. Theo định hướng này, SHS phát triển bốn trụ cột kinh doanh, gồm: Tư vấn đầu tư, Wealth Management, Investment Banking và Đầu tư - Kinh doanh nguồn vốn, song hành trên năm nền tảng: Tư duy khách hàng - Nâng cao năng lực - Đầu tư công nghệ - Quản trị hệ thống - Phát triển bền vững.

Điểm cốt lõi của quá trình chuyển đổi không chỉ nằm ở việc mở rộng quy mô, mà ở khả năng chuyển hóa nguồn lực thành năng lực phục vụ khách hàng và tạo giá trị. Nền tảng tài chính đang tạo thêm điều kiện cho quá trình này. Tính đến ngày 30/6/2026, tổng tài sản SHS đạt 27.567 tỷ đồng, tăng gần 20% so với cuối năm 2025. Doanh thu 6 tháng đầu năm đạt 1.017 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 370 tỷ đồng. Các mảng kinh doanh cốt lõi như môi giới, cho vay ký quỹ và Investment Banking cũng ghi nhận những tín hiệu tăng trưởng tích cực. Trong định hướng phát triển của SHS, giá trị dành cho khách hàng và giá trị dành cho cổ đông không phải hai câu chuyện tách biệt.

Với khách hàng, định hướng Full-Service Wealth Management mở rộng vai trò của SHS từ cung cấp từng sản phẩm, dịch vụ sang đồng hành trên hành trình quản lý và phát triển tài sản. Giá trị mà SHS hướng tới vì vậy không chỉ nằm ở việc mở rộng danh mục sản phẩm, mà còn ở khả năng kết nối các giải pháp, năng lực tư vấn và công nghệ để đáp ứng nhu cầu tài chính ngày càng đa dạng của khách hàng. Với cổ đông, giá trị dài hạn được tạo nên từ hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh và khả năng phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Nếu cổ tức bằng tiền và cổ phiếu thưởng là những giá trị cụ thể được chia sẻ ở hiện tại, thì năng lực tài chính, công nghệ, sản phẩm, con người và quản trị là những yếu tố tạo tiền đề để SHS mở rộng dư địa phát triển trong tương lai. Đó cũng là cách SHS từng bước hiện thực hóa sứ mệnh "Kiến tạo Tài chính Thịnh vượng", không chỉ thông qua kết quả của một kỳ kinh doanh, mà bằng khả năng tạo dựng một hệ sinh thái nơi năng lực của doanh nghiệp được chuyển hóa thành giá trị cho khách hàng và thành quả phát triển được chia sẻ với cổ đông.

Từ chia sẻ thành quả hôm nay đến đầu tư cho năng lực ngày mai, SHS hướng tới một hành trình tăng trưởng trong đó lợi ích của cổ đông, giá trị dành cho khách hàng và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp được kết nối và cùng gia tăng theo thời gian.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

REE: Thủy điện Thác Bà (TBC) thực hiện chia cổ tức 10% bằng tiền mặt

Như vậy, với hơn 63,5 triệu cổ phiếu đang lưu hành, Thủy điện Thác Bà sẽ phải chi khoảng 63,5 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 14/10, thời gian thanh toán cổ tức dự kiến ngày 30/10. Tính đến 30/6/2026, Công ty TNHH Năng lượng REE là công ty mẹ của Thủy điện Thác Bà khi sở hữu 38,3 triệu cổ phiếu, chiếm 60,4% vốn điều lệ, sẽ thu về khoảng 38,3 tỷ đồng từ cổ tức. Ngoài REE, một cổ đông lớn khác của TBC là Tổng Công ty phát điện 3 - CTCP (EVNGENCO3, mã PGV – sàn HOSE) sở hữu hơn 19 triệu cổ phiếu, chiếm 30% vốn điều lệ cũng nhận về hơn 19 tỷ đồng cổ tức.

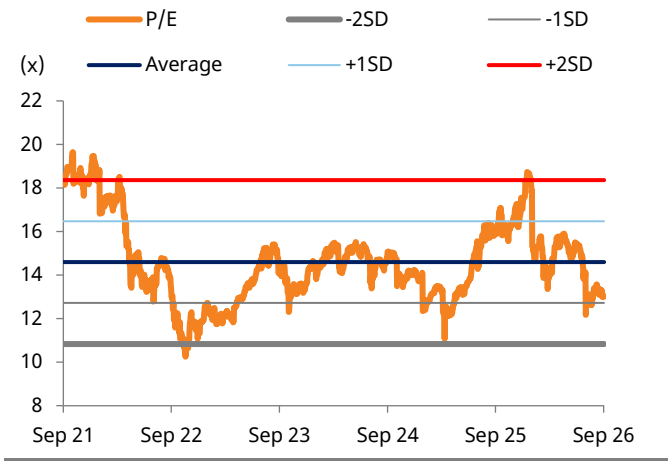
Về hoạt động kinh doanh, 6 tháng đầu năm 2026, Thủy điện Thác Bà ghi nhận doanh thu đạt 289 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2025; lợi nhuận sau thuế cũng đạt 148 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Giải trình về lợi nhuận tăng trưởng 21%, Thủy điện Thác Bà cho biết, chủ yếu do sản lượng điện thương phẩm trong nửa đầu năm 2026 tăng so với cùng kỳ, đồng thời, giá bán điện bình quân cũng tăng. Ngoài doanh thu hoạt động

điện tăng, Công ty còn ghi nhận doanh thu tài chính tăng nhờ có sự đóng góp từ cổ tức được chia từ các công ty con cao hơn so với cùng kỳ năm 2025. Trên thị trường, đóng cửa phiên giao dịch ngày 29/9, cổ phiếu TBC tăng nhẹ 0,2% lên mức 31.600 đồng/CP.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

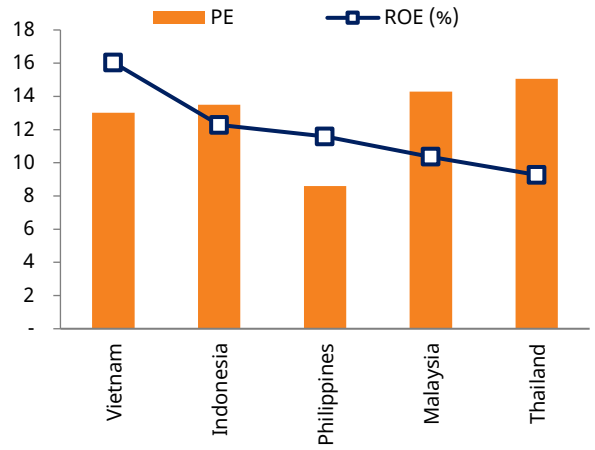
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



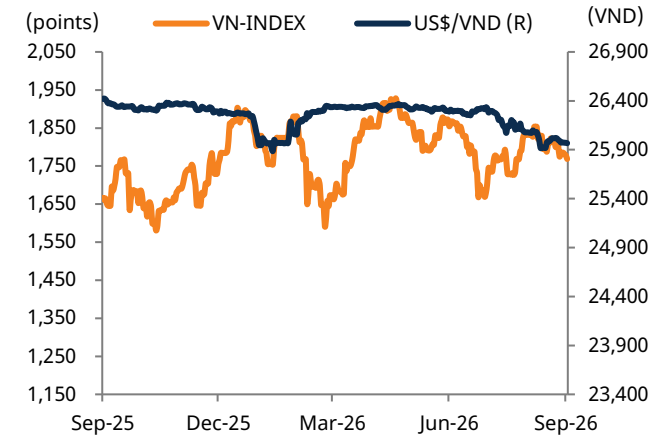
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



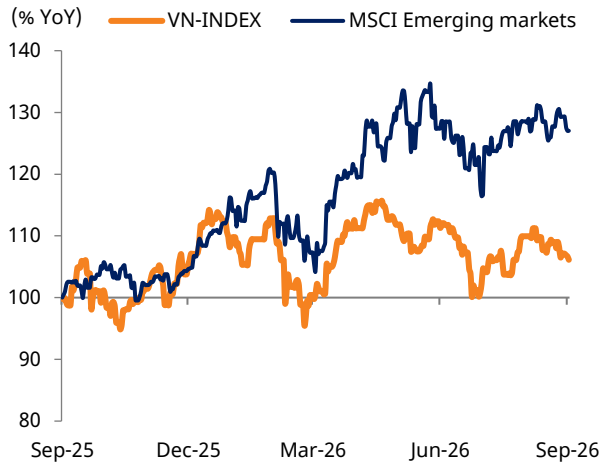
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



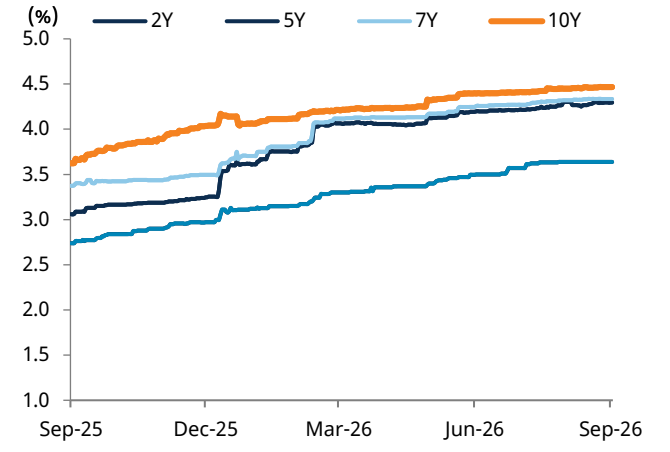
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



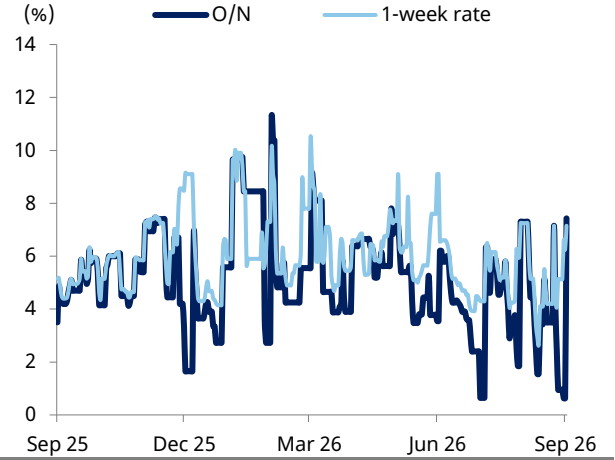
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,567,264**	**1,768.62**	**1,936.55**	**1,578.42**	**-0.5**	**-1.8**	**-3.5**	**6.4**	**13.0**	**2.0**	**16.0**					
VN30 Index		**6,537,982**	**1,906.81**	**2,121.13**	**1,737.11**	**-0.4**	**-2.5**	**-3.8**	**2.3**	**11.3**	**2.0**	**18.1**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	122,473	21,100	24,071	19,204	0.2	-3.2	-6.8	-6.5	7.8	1.2	16.7	23.6	6/15/2026	619	2.9	3.3
Bank for Investment and Development	BID VN	279,629	35,950	52,975	32,150	0.1	-1.1	-2.4	-4.0	8.4	1.4	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.2	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	157,229	31,400	39,600	13,500	-3.4	0.3	18.0	93.6	7.9	2.1	30.4	1.6	8/11/2026	300	1.0	0.6
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	233,008	30,000	43,500	28,400	0.8	-2.3	-6.1	-14.6	5.8	1.2	22.2	24.5	7/23/2026	0	2.5	1.6
FPT Corp	FPT VN	118,803	63,000	98,818	55,909	-0.3	-4.7	-5.3	-25.5	11.8	3.0	27.3	28.4	5/28/2026	1,818	2.9	2.9
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	197,862	82,000	131,500	56,000	-3.4	-3.3	-2.6	35.8	15.6	2.9	18.4	2.1	9/22/2026	2,500	3.0	3.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	133,200	33,300	46,500	24,500	0.0	3.6	2.9	20.2	18.8	2.2	12.1	N/A	11/13/2025	400	1.2	1.2
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	137,645	27,500	30,000	22,400	0.4	-1.8	-1.1	15.0	6.9	1.6	25.8	21.9	7/12/2024	0	N/A	1.8
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	170,127	20,150	27,045	20,100	-0.7	-4.3	-8.8	-21.3	7.3	1.2	17.4	21.7	5/11/2026	455	2.3	1.6
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	131,440	44,000	58,500	39,500	1.1	-7.0	-11.9	-11.1	11.6	3.1	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.8	6.8
Military Commercial JCB	MBB VN	197,851	19,650	24,426	17,678	0.3	-1.8	-6.7	-9.4	6.4	1.3	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.2	4.0
Masan Consumer Corp	MCH VN	181,729	139,000	183,343	125,000	0.7	-1.9	-2.8	N/A	25.7	9.6	39.4	16.0	8/10/2026	4,074	2.9	3.6
Masan Group Corp	MSN VN	100,766	69,000	94,000	61,700	-0.6	-1.1	-1.7	-14.8	14.9	2.6	19.5	24.2	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	106,840	72,400	94,400	62,500	0.7	-1.1	-3.5	-6.8	10.8	3.0	30.2	49.0	10/7/2026	2,000	1.4	3.2
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	55,022	42,900	57,100	42,050	-0.3	-2.9	-5.9	-5.1	11.9	2.8	22.6	58.8	7/28/2026	5,000	11.7	10.9
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	61,185	11,450	18,185	11,100	0.0	-2.1	-6.1	-31.3	4.4	0.7	17.5	4.0	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	62,576	18,250	24,800	13,234	-4.5	-11.0	6.7	14.0	21.6	1.5	7.1	0.9	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	60,085	20,100	32,867	18,083	-0.2	-3.6	-5.9	-31.3	11.8	1.5	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.1	4.4
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	139,506	74,000	79,000	45,950	-2.4	-3.8	-2.0	30.1	22.8	2.2	5.0	10.7	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	230,657	32,550	42,000	27,800	-0.2	-1.8	-2.5	-14.0	8.5	1.3	16.1	20.8	5/19/2026	700	2.2	2.6
Techcom Securities JSC	TCX VN	97,050	29,150	45,000	28,700	-0.2	-4.7	-14.3	N/A	15.5	2.1	16.1	8.5	4/7/2026	0	1.2	1.4
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	484,629	58,000	78,800	52,600	0.0	-0.9	-3.5	-6.5	11.6	2.0	18.0	19.9	7/23/2026	450	1.6	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	562,715	68,500	86,650	43,450	-1.9	0.4	-6.2	33.0	7.1	2.1	33.1	6.4	6/29/2026	3,000	4.4	2.3
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	49,761	13,350	18,904	12,831	-0.4	-1.5	-2.2	-26.5	6.7	1.0	16.2	3.5	4/29/2026	822	6.2	5.9
Vingroup JSC	VIC VN	1,769,002	227,900	265,000	83,900	-0.9	-3.4	-3.4	160.6	81.4	10.2	12.6	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	101,521	132,000	169,231	98,000	-1.1	-2.2	5.6	32.4	46.1	3.9	8.7	6.2	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	124,143	59,400	75,500	54,600	-1.5	-1.8	-4.7	-1.0	12.6	3.9	31.1	49.9	6/26/2026	4,350	7.9	7.7
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	234,000	23,400	27,491	18,962	2.0	6.1	6.1	-5.2	7.8	1.3	18.3	22.6	5/15/2026	397	1.7	1.8
Vinpearl JSC	VPL VN	142,029	79,200	111,000	67,000	-0.1	0.1	2.1	-1.2	47.5	3.3	7.5	6.5	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	55,331	24,350	45,200	20,900	0.8	-2.2	-6.7	-24.1	7.6	1.1	15.5	11.3	6/30/2026	1,000	4.1	1.4

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.